TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 394/2024/HS-PT
Ngày 26 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Nguyễn Xuân Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 266/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Đậu Xuân T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2024/HS-ST ngày 08-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Bị cáo có kháng cáo: Đậu Xuân T, sinh năm 1983 tại Thanh Hóa; Căn cước công dân số: 0740830059XX; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đậu Xuân T1 (đã chết) và bà Mai Thị T2 (đã chết); có vợ tên Lê Thị H và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 168/2024/LCĐKNCT ngày 01-8-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 26/11/2023, Đậu Xuân T (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-541.XX lưu thông trên làn đường xe cơ giới theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi lưu thông đến Km 1805 + 150m, Quốc lộ A, thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, T nhìn thấy có 04 xe mô tô và 01 xe khách (không rõ biển số xe) chạy ngược chiều ở phần đường bên trái Quốc lộ A theo hướng đi của T, cách xe T khoảng 70m; T bật đèn tín hiệu xi nhan để xin chuyển hướng; cùng lúc này, anh Huỳnh Trung N điều khiển xe mô tô biển số 60H5-436.XX lưu thông trên làn đường xe thô sơ, hướng tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh. Do T điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đảm bảo an toàn, nên thấy anh Huỳnh Trung N đang đang điều khiển xe mô tô biển số 60H5-436.XX trên làn đường xe thô sơ theo hướng ngược lại, T không kịp xử lý đã để bánh trước bên phải xe ô tô biển số 61C-541.XX va chạm với phần trước xe mô tô biển số 60H5-436.XX, gây tai nạn giao thông. Anh Huỳnh Trung N bị thương, được đưa đi cấp cứu và chết tại Bệnh viện Đ.

2. Hiện trường - Giám định:

1/ Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường nhựa, bằng phẳng, có 02 (hai) phần đường được phân chia bằng vạch sơn màu vàng đứt nét. Phần mặt đường xe chạy rộng 12m, không có dãi phân cách cứng ở giữa, mỗi phần đường có 02 (hai) làn đường (làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ) được phân chia bằng vạch sơn màu trắng đứt nét. Làn đường xe thô sơ có chiều rộng 2,5m, làn đường xe cơ giới có chiều rộng 3,5m. Hiện trường vụ tai nạn giao thông tính theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm chuẩn, chọn tim đường là vạch chuẩn và được mô tả như sau:

- Xe mô tô biển số 60H5-436.XX sau tai nạn ngã qua trái, nằm trên làn đường xe cơ giới phía bên trái theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Đuôi xe chếch về hướng lề đất bên phải (hướng chuẩn), đầu xe chếch về hướng đường A, ấp B, xã X, huyện X. Trục bánh sau cách vạch chuẩn 1,9m, trục bánh trước cách vạch chuẩn 2,5m.

- Nối tiếp vị trí xe mô tô biển số 60H5-436.XX nằm ngã là dấu vết máu (không xác định) có phạm vi 10x15cm. Vết máu cách mép đường 1,7m, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60H5-436.XX là 03m theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận.

- Xe ô tô biển số 60C-541.XX sau tai nạn nằm hoàn toàn trên nên đất phía bên trái hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Đầu xe chếch về hướng đường H, ấp B, xã X, huyện X. Đuôi xe chếch ra làn đường xe thô sơ hướng tỉnh Bình Thuận đi Thành phố Hồ Chí Minh. Trục bánh trước bên phải cách mép phải đường 2,7m. Trục bánh sau bên phải cách mép đường 50cm.

- Nối tiếp vị trí xe ô tô biển số 60C-541.XX sau tai nạn là dấu vết lốp dài 2,6m, đầu vết lốp cách mép đường 2,1m, cách vết máu 3,8m. Vết máu (không xác định) cách trục bánh sau xe ô tô biển số 60C-541.XX là 3,9m theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận.

- Cột điện số 472-477XP nằm trên lề đất, bên phải hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận, cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60H5-436.XX là 0,6m theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận được chọn làm cột mốc hiện trường vụ tai nạn.

2/ Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Đối với xe mô tô biển số 60H5-436.XX: Ốp mũ nhựa phía trước đầu xe bung rời khỏi vị trí, kính hậu bên trái, phải bung rời khỏi vị trí, tay cầm lái bên trái phát hiện dấu vết ma sát mài mòn kim loại dài 3,5cm, tay thắng bên phải có vết ma sát mài mòn kim loại trên đầu phạm vi 0,7 x 0,3cm, ốp hông bên phải bể bung rời khỏi vị trí, ốp hông bên trái (yếm chắn gió) có vết ma sát mài mòn mủ nhựa phạm vi 09x1,2cm, vè chắn bùn phía trước bánh trước có vết ma sát mài mòn mủ nhựa dài 12cm, phuộc giảm sốc phía trước bên phải bể, nứt dính tại vị trí phạm vi 06x05cm, cụm heo dầu (thắng dĩa phía trước) bên phải có nhiều vết ma sát mài mòn kim loại, căm bánh trước gãy nhiều đoạn đính tại vị trí, vành nang hoa bánh trước cong vênh từ trong ra ngoài dính tại vị trí, trục phanh bánh trước bể gãy dính tại vị trí, vè chắn bùn bánh trước, phía sau móp méo từ trái qua phải, chân thắng bên phải cong vênh từ trên xuống dưới, ốp đèn bên trái phía trước bung hở dính tại vị trí, bên phải bung rời khỏi vị trí.

- Đối với xe ô tô biển số 60C-541.XX: Bánh trước bên phải có vết ma sát mài mòn cao su phạm vi 07x2,5cm, mâm bánh trước bên phải móp, biến dạng tại nhiều vị trí (vết móp phạm vi 15x03cm, vết móp phạm vi 10x05cm), vành mâm bánh trước bên phải có vết mài mòn kim loại phạm vi 16cm, 03 ốc mâm bánh trước liền kề nhau bị hư hỏng (01 ốc bung rời khỏi vị trí, 02 ốc móp méo, bung hở dính tại vị trí), vè chắn bùn bánh trước bên phải có vết ma sát mài mòn kim loại dài 27cm, cảng hông bên phải có vết ma sát mài mòn kim loại phạm vi 24cm, đuôi cảng hông bên phải (vị trí gần kề bánh sau bên phải) có vết ma sát

mài mòn kim loại phạm vi 6x3,5cm), mâm bánh sau bên phải có vết ma sát mài mòn kim loại dài 17cm.

3/ Kết quả giám định an toàn kỹ thuật phương tiện:

Tại Kết luận giám định tư pháp số 280/TTĐKXCG ngày 03/02/2024 của Trung tâm Đ1 - Chi nhánh Đ2, kết luận:

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe mô tô biển số 60H5-436.XX và xe ô tô tải biển số 60C-541.XX quá trình trước, trong và sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ trên thì không thể xác định được. Lý do: Không có căn cứ.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe mô tô biển số 60H5-436.XX tại thời điểm kiểm tra: Phương tiện hư hỏng nặng.

- Tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện xe xe ô tô tải biển số 60C-541.XX tại thời điểm kiểm tra: Xe hoạt động bình thường; Hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu hoạt động bình thường; Các đường ống dẫn động thủy lực của hệ thống phanh không xì lủng, các xilanh phanh tại các bánh xe hoạt động bình thường; Lốp xe không bị chém sứt, không bị nứt, chiều cao hoa lốp còn nằm trong giới hạn của nhà sản xuất, sử dụng an toàn; Động cơ hoạt động bình thường, khung gầm và hệ thống truyền lực chắc chắn.

4/ Kết quả giám định:

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 539/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 13/12/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ1 đối với anh Huỳnh Trung N, kết luận:

- Kết quả khám nghiệm: Đa vị trí tổn thương: Đầu, cổ, ngực, bụng, hông, lưng và tay chân. Đa hình thái tổn thương: Bầm tụ máu, xây xát, rách da, vết mổ, gãy xương, rách cơ hoành, dập phổi, vỡ lách.

- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu: Có tìm thấy E với hàm lượng 129,90mg/100ml. Không tìm thấy M và các chất ma túy thường gặp.

- Kết luận nguyên nhân chết: Đa chấn thương. Chấn thương ngực gây gãy xương sườn từ số 6 đến 9 cung bên bên trái, dập phổi hai bên, xuất huyết dưới nội tâm mạc. Chấn thương bụng gây vỡ lá lách phức tạp, rách cơ hoành, thoát lách và dạ dày lên khoang ngực.

5/ Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và các chất kích thích cấm: Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Đậu Xuân T: 0,000mg/lít khí thở. Kết quả xét nghiệm ma túy của Đậu Xuân T: Âm tính.

6/ Khoảng va chạm:

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, xác định:

- Khoảng va chạm trên phương tiện: Phần trước xe mô tô biển số 60H5-436.XX va chạm với phần bánh bên phải phía trước xe ô tô biển số 60C-541.XX.

- Khoảng va chạm trên làn đường: Làn đường xe thô sơ, thuộc phần đường bên trái Quốc lộ A(tính theo hướng đi Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận làm chuẩn) tại Km 1805 + 150m Quốc lộ A, thuộc ấp B, xã X, huyện X.

3. Vật chứng:

- 01 (một) đoạn dữ liệu điện tử (camera an ninh) được lưu trong đĩa DVD ghi nhận diễn biến vụ tai nạn được trích xuất từ camera nhà dân.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C của Đậu Xuân T.

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 60C-541.XX.

- 01 (một) xe mô tô biển số 60H5-436.XX.

4. Dân sự: Tại cấp sơ thẩm, các bên đã tự thỏa thuận và giải quyết xong.

5. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2024/HS-ST ngày 08-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đậu Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt 01 năm 02 tháng tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

6. Kháng cáo:

Bị cáo Đậu Xuân T kháng cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

7. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đậu Xuân T theo tội danh, điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội

đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đậu Xuân T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường dân sự và được người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn "bãi nại" cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có con còn nhỏ và bị cáo là lao động chính trong gia đình. Áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo cung cấp đơn được xác nhận bị cáo là lao động chính, phải nuôi dưỡng người thân phụ thuộc.

2.3. Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đậu Xuân T mức án nêu trên là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới nêu trên, xem xét chấp nhận một phần kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Chấp nhận một phần quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đậu Xuân T;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 96/2024/HS-ST ngày 08-5-2024 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đậu Xuân T 08 (tám) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Đậu Xuân T vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Bị cáo Đậu Xuân T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Xuân Lộc;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành